TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/DS-ST
Ngày: 03/10/2019
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN - AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Triều

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Nguyễn Thành Phước

2. Ông Phan Minh Quốc

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Cẩm Xuyên - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn không tham gia phiên toà

Trong ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 122/2019/TLST- DS ngày 08/8/2019 về "*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2019/QĐXXST-DS ngày 11/9/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị Hồng N**, sinh năm 1960 (có mặt)

Cư trú: Số 29, đường Võ Thị Sáu, ấp Đông Sơn II, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn*: Bà **Ngô Thị Hồng D**, sinh năm 1975 (có mặt)

Cư trú: Số 3, đường Ngô Quyền, ấp Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Hồng N trình bày: Vào ngày 14/3/2019 tôi có cho bà Ngô Thị Hồng D vay số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng)* để mua hàng hóa về bán tết, khi vay bà Nghĩa có viết biên nhận nợ và hứa trong thời gian 10 ngày sẽ trả vốn cho tôi, lãi suất hai bên thỏa thuận mỗi ngày

là 100.000 đồng. Sau khi vay bà D đóng lãi được 500.000 đồng rồi ngưng cho đến nay.

Nay tôi yêu cầu bà Ngô Thị Hồng D có trách nhiệm trả cho tôi số tiền vốn 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng)* và lãi suất theo quy định pháp luật.

Bị đơn bà Ngô Thị Hồng D trình bày: Tôi thống nhất với lời trình bày của bà Lê Thị Hồng N, tôi thừa nhận có vay của bà Nghĩa số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng)* với thời gian và lãi suất như bà Nghĩa trình bày. Sau khi vay, tôi có đóng lãi cho bà Nghĩa đầy đủ nhưng không có chứng cứ thể hiện.

Nay bà Lê Thị Hồng N yêu cầu tôi trả số tiền vốn 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng)* và lãi suất theo quy định pháp luật thì tôi có ý kiến như sau: Đồng ý trả cho bà Nghĩa số tiền này, nhưng do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên yêu cầu bà Nghĩa cho trả dần mỗi tháng 1000.000 đồng cho đến khi dứt nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh dân sự hợp đồng vay tài sản; bị đơn bà Ngô Thị Hông Diễm cư trú tại ấp Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn

[2] Về nội dung: Hợp đồng vay tài sản giữa nguyên đơn bà Lê Thị Hồng N với bị đơn bà Ngô Thị Hồng D thực tế có xảy ra nó được chứng minh bằng biên nhận nợ ngày 14/3/2019 và sự thừa nhận của bà D có vay của bà Nghĩa số tiền 25.000.000 đồng. Do bà D vi phạm nghĩa vụ trả nợ, bà Nghĩa yêu cầu trả số tiền 25.000.000 đồng là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về lãi suất: Bà Nghĩa yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật kể từ ngày 14/3/2019 đến ngày xét xử đối với số tiền chậm thanh toán. Tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: "Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác". Theo bà D, sau khi vay bà đóng lãi cho bà Nghĩa mỗi ngày 100.000 đồng, nhưng bà Nghĩa chỉ thừa nhận bà D đóng lãi được 500.000 đồng , bà D không có gì chứng minh có đóng lãi đầy đủ cho bà Nghĩa. Do vậy, cần buộc bà D đóng lãi cho bà Nghĩa theo quy định pháp luật.

Bà Ngô Thị Hồng D ký biên nhận nợ từ ngày 14/3/2019. Theo nguyên đơn và bị đơn thì lãi suất hai bên thỏa thuận là 100.000 đồng/ngày, với lãi suất

thỏa thuận như trên là cao so với quy định pháp luật nên cần điều chỉnh lại. Tiền lãi tính từ ngày 14/3/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 03/10/2019) nguyên đơn đồng ý làm tròn là 6,5 tháng, lãi suất 20%/năm (1,67%/tháng), số tiền lãi là:

25.000.000 đồng x 1,67% x 6,5tháng = 2.713.500 đồng

Tổng cộng vốn, lãi: 25.000.000 đồng + 2.713.500 đồng = 27.713.500 đồng.

Theo bà Nghĩa, sau khi vay bà D có đóng lãi được 500.000 đồng, nên được trừ.

27.713.000 đồng – 500.000 đồng = 27.213.500 đồng

Như vậy, buộc bà Ngô Thị Hồng D có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị Hồng N số tiền vốn, lãi là 27.213.000 đồng

Bà D yêu cầu bà Nghĩa cho trả dần mỗi tháng 1000.000 đồng cho đến khi dứt nợ nhưng không được bà Nghĩa đồng ý. Nếu hoàn cảnh kinh tế của bà D thật sự có khó khăn thì sẽ được xem xét ở giai đoạn thi hành án.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do bà D bị buộc trả nợ, nên phải chịu án phí 5% trên số tiền phải trả.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 177, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Hồng N

- Buộc bà Ngô Thị Hồng D có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị Hồng N số tiền 27.213.500 đồng (Hai mươi bảy triệu hai trăm mười ba ngàn năm trăm đồng)

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Ngô Thị Hồng D phải chịu 1.360.500 đồng

- Bà Lê Thị Hồng N không phải chịu án phí nên được hoàn lại số tiền 625.000 đồng (Sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000364, ngày 08 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả

lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triều